

*
Số 61-KH/TU

Bắc Kạn, ngày 21 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới

Ngày 12 tháng 6 năm 2021, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 02), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, phát huy trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị trong việc xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, qua đó góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

2. Các cấp ủy chỉ đạo quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới theo Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng tổ chức công đoàn tỉnh vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới; phát huy vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra, xứng đáng là trung tâm tập hợp, đoàn kết công nhân và người lao động; góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh, là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025:

+ Phần đầu toàn tỉnh có 23.000 đoàn viên công đoàn; cơ bản các doanh nghiệp (có từ 15 công nhân, lao động trở lên) có tổ chức công đoàn (đến năm 2023 phần đầu toàn tỉnh có 22.000 đoàn viên công đoàn).

+ Phần đầu trên 80% các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký được thỏa ước lao động tập thể (đến năm 2023 đạt tỷ lệ trên 70%).

- Đến năm 2030:

+ Phân đầu toàn tỉnh có 26.000 đoàn viên công đoàn; nơi chưa có tổ chức đại diện người lao động thì phần lớn người lao động được tập hợp tham gia một số hoạt động của Công đoàn Việt Nam.

+ Phân đầu trên 85% các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- Đến năm 2045: Hầu hết người lao động tại cơ sở là đoàn viên công đoàn; trên 99% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động; tập trung phát triển đoàn viên, công đoàn cơ sở

Nghiên cứu, triển khai các hình thức đề tập hợp đoàn viên, người lao động tham gia tổ chức công đoàn; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên.

Tăng cường vận động, thuyết phục đề người lao động nâng cao hiểu biết, tự nguyện tham gia, thành lập, xây dựng công đoàn cơ sở, người sử dụng lao động đảm bảo quyền của người lao động được tham gia và hoạt động trong tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động và sự phát triển của doanh nghiệp.

Đổi mới quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo hướng linh hoạt, thiết thực. Tập trung thành lập công đoàn cơ sở, nhất là ở doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, nơi có đông người lao động, nơi tiềm ẩn phức tạp trong quan hệ lao động.

2. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. Đảm bảo tổ chức biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ; tiếp tục nâng cao hiệu quả mô hình tổ chức công đoàn các cấp, kết hợp chặt chẽ giữa công đoàn địa phương và công đoàn ngành; tập trung nâng cao chất lượng công đoàn cơ sở và cấp trên cơ sở, nhất là công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao... Củng cố, phát triển

công đoàn ngành, nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn địa phương; có mô hình phù hợp thu hút, tập hợp, bảo vệ người lao động ở khu vực phi chính thức.

Xây dựng mô hình tổ chức công đoàn theo hướng mở, linh hoạt, năng động nhằm giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, người lao động. Tập trung nâng cao chất lượng công đoàn cấp trên cơ sở và công đoàn cơ sở, nhất là công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; phát huy hiệu quả hoạt động của công đoàn ngành. Nghiên cứu tổ chức một số mô hình mới: Công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp có đông đoàn viên và doanh nghiệp có dưới 25 đoàn viên; công đoàn khu công nghiệp khi đủ điều kiện; thí điểm trung tâm tư vấn và hỗ trợ người lao động những ngành, địa phương có đông công nhân, người lao động.

Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đảm bảo về số lượng và chất lượng, có trí tuệ, có bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, có năng lực tập hợp đoàn kết người lao động. Người đứng đầu tổ chức công đoàn phải có uy tín, am hiểu sâu sắc và có kinh nghiệm thực tiễn về công tác vận động quần chúng, nhất là vận động công nhân, người lao động và chủ doanh nghiệp.

Hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác cán bộ công đoàn trong tình hình mới đảm bảo tính đặc thù, đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp với vị trí, vai trò và chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực tế, đặc biệt là số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách; cụ thể hóa tiêu chí, tiêu chuẩn đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển người đứng đầu tổ chức công đoàn các cấp. Quan tâm làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp.

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn đáp ứng yêu cầu tình hình mới

Các cấp công đoàn tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo tinh thần Thông báo kết luận số 160-TB/TW ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 “*về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*”; căn cứ nhu cầu, nguyện vọng chính đáng và việc đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động để xác định nội dung và mục tiêu hoạt động; xây dựng niềm tin, tạo sự gắn kết giữa người lao động với tổ chức công đoàn để công đoàn thực sự là tổ chức của người lao động, do người lao động và vì người lao động.

Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, trình độ, kỹ năng, tác phong công nghiệp, hiểu biết pháp luật, kỷ luật lao động... cho đoàn viên, người lao động. Có biện pháp phù hợp phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân, người lao động gây rối, làm mất an ninh, trật tự.

Nâng cao chất lượng công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động, chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể, đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật; chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức đối thoại để tăng cường sự hợp tác giữa người lao động và người sử dụng lao động, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

Hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước theo hướng đổi mới, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích, quan tâm đến cán bộ công đoàn cơ sở, tập thể và người lao động trực tiếp; chú trọng phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động sáng tạo, hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động theo hướng khoa học, sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, người lao động; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hướng về cơ sở, coi trọng công tác phối hợp, nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội. Xây dựng nguồn lực đủ mạnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công đoàn. Tích cực đổi mới tác phong của cán bộ công đoàn, nhất là cấp cơ sở; kiên quyết chống quan liêu, hình thức, bệnh thành tích trong hoạt động công đoàn. Nâng cao chất lượng công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động, tập hợp đoàn viên công đoàn, người lao động.

Tăng cường tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ. Chủ động đề xuất và tham gia với các ngành chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật lao động và các chế độ liên quan đến người lao động. Quan tâm tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về công nhân, công đoàn trong tình hình mới. Làm tốt công tác dự báo, kịp thời xử lý các tình huống, vấn đề mới phát sinh.

4. Xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn

Thực hiện tốt công tác thu kinh phí công đoàn, nhất là khu vực doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiến nghị ngành chức năng thực hiện xử lý vi phạm trong lĩnh vực thu, nộp kinh phí công đoàn.

Tăng cường quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài chính, tài sản công đoàn, đảm bảo công khai, minh bạch; ưu tiên nguồn lực cho việc thực hiện nhiệm vụ đại diện chăm lo, bảo vệ, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động. Chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn. Phát huy vai trò của Ủy ban kiểm tra công đoàn trong kiểm tra, giám sát tài chính, quản lý tài sản công đoàn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Sắp xếp, đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả hoạt động, tính tự chủ của các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp kinh tế công đoàn, góp phần tạo nguồn lực cho hoạt động công đoàn.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với tổ chức và hoạt động công đoàn

Các cấp ủy, tổ chức đảng bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối với tổ chức và hoạt động công đoàn; tạo điều kiện để tổ chức công đoàn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; khắc phục tình trạng buông lỏng vai trò lãnh đạo, giao nhiệm vụ không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. Thường xuyên chỉ đạo, định hướng để tổ chức của người lao động ở doanh nghiệp hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật, phòng ngừa việc lợi dụng xâm phạm lợi ích của người lao động và doanh nghiệp, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, phổ biến để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, thời cơ, thách thức đối với tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

Quan tâm lãnh đạo công tác phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; thành lập tổ chức công đoàn để tạo tiền đề thành lập tổ chức đảng, đoàn thể khác. Ở những nơi chưa có tổ chức đảng, Đảng lãnh đạo tổ chức công đoàn thông qua công đoàn cấp trên trực tiếp; cán bộ công đoàn các cấp, trước hết là cán bộ công đoàn cơ sở có nhiệm vụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đoàn viên, người lao động. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên; quan tâm bồi dưỡng, giới thiệu công nhân, người lao động đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

Các cấp ủy phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với công đoàn cấp trên trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ và hoạt động công đoàn cấp mình. Định kỳ hằng năm và khi cần thiết, lãnh đạo cấp ủy làm việc với Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ công đoàn cùng cấp để nắm tình hình hoạt động, định hướng nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng về công nhân, công đoàn. Phát huy trách nhiệm nêu gương của đảng viên là cán bộ công đoàn, nhất là người đứng đầu. Đảng viên làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có đủ điều kiện phải tham gia tổ chức công đoàn và gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động của công đoàn.

6. Hoàn thiện cơ chế chính sách, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội với công đoàn

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lao động và tổ chức đại diện của người lao động. Cơ quan quản lý nhà nước tích cực phối hợp với công đoàn tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn.

Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành liên quan và chính quyền các cấp tăng cường phối hợp với công đoàn cùng cấp xây dựng chương trình, quy chế phối hợp, kế hoạch hoạt động nhằm chăm lo, đảm bảo quyền lợi cho người lao động; hỗ trợ tạo điều kiện để công đoàn hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu công nghiệp, các doanh nghiệp đông công nhân lao động, doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước. Người đứng đầu chính quyền các cấp định kỳ đối thoại và chỉ đạo giải quyết nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Chính quyền các cấp có cơ chế huy động, bố trí nguồn lực tài chính thỏa đáng để nâng cao phúc lợi xã hội, chăm lo, giải quyết những vấn đề khó khăn, bức xúc của người lao động, xử lý các tình huống đột xuất ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập.

Tăng cường tuyên truyền để người sử dụng lao động, công nhân, người lao động nhận diện các hành vi lợi dụng việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất an ninh, trật tự.

Các cấp công đoàn chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các ngành chức năng, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội xây dựng các chương trình phối hợp, thỏa thuận hợp tác có tính lâu dài, toàn diện, tạo sức mạnh tổng hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, huy động các nguồn lực chăm lo lợi ích cho đoàn viên; phối hợp giám sát và phản biện xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, đảng đoàn, ban cán sự đảng đảng; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo chức năng nhiệm vụ tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 02 và kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ban quản lý Khu công nghiệp tỉnh và các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ gắn việc triển khai thực hiện Nghị quyết 02 với việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị, kết luận, quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công nhân lao động, công đoàn.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết 02 và kết quả thực hiện.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh nghiên cứu tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế có liên quan đến công tác tổ chức cán bộ công đoàn.

5. Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết 02 và kế hoạch này; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

* *Gửi bản giấy:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng, (báo cáo)
- Ban Dân vận Trung ương,
- Đảng đoàn Tổng LĐLĐ VN,

* *Gửi bản điện tử:*

- Các huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Cơ quan Tỉnh ủy
2021.11.02 14:57:19 +07:00



Phương Thị Thanh